

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2021**

Thực hiện Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 tỉnh Thừa Thiên Huế;; Kế hoạch số 5826/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc, Ủy ban nhân dân xã Lộc An ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại cơ quan tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2021 của UBND xã, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;
- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong thực thi công vụ;
- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã;
- Phân đấu nâng cao vị trí xếp hạng cải cách hành chính cấp xã trong năm 2021.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC;
- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2021;
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn liền với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC;
- Các bộ phận chủ động nghiên cứu, tham mưu áp dụng những giải pháp mới để

CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của xã.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2021. Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), đảm bảo văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND xã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL. Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính áp dụng tại các cơ quan, đơn vị được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; đảm bảo mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về TTHC đạt 98%; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt 98%.

- 100% TTHC được công khai đầy đủ, xây dựng thiết lập quy trình kịp thời ngay sau khi UBND tỉnh công bố TTHC.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo quy định của UBND tỉnh tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) xã, trong đó, tối thiểu có 40% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” (tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả thủ tục hành chính), trừ các TTHC đặc thù.

- Đảm bảo 100% điều kiện trang thiết bị điện tử để phục vụ công dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quyết định công bố của UBND tỉnh; phần đầu 25% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giao trả trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4; Đối với các CBCCVC thực hiện giao dịch TTHC tại Bộ phận TN&TKQ xã phải thực hiện giao dịch 100% mức độ 3, mức độ 4.

100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình theo quy định UBND tỉnh.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã; Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo hướng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ theo phương châm “Thân thiện, đơn giản, đúng hẹn”, đảm bảo các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử xã, niêm yết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ xã.

- Tiến hành rà soát nhằm nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ cấp xã đến cấp huyện.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND huyện ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong công tác cải cách hành chính.

- Duy trì thường xuyên việc khảo sát đánh giá mức độ hài lòng, ý kiến của tổ chức, công dân đối với các TTHC khi đến giao dịch tại Bộ phận TN&TKQ xã

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, bộ phận, trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người

đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực tham mưu của các cơ quan, của cán bộ, công chức trong cải cách TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

a) Chỉ tiêu

- Người đứng đầu cơ quan chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

- Chủ động đề xuất sắp xếp, bố trí, kiện toàn đội ngũ CBCC khi có biến động do luân chuyển vị trí công tác, chuyển ngạch, nghỉ hưu theo chế độ...

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 99/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW.

- Gắn kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá chất lượng cơ quan và cán bộ, công chức hàng năm.

- Thực hiện cải thiện môi quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với công dân, tổ chức; Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của UBND xã, quy định đánh giá cán bộ, công chức và bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức. Việc đánh giá cơ quan hành chính trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia, đánh giá thường xuyên, phương thức đánh giá hiện đại, công khai, minh bạch, công bằng.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

a) Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% cán bộ, công chức dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu bằng cấp chuyên môn và các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn cán bộ, công chức phải được bồi dưỡng theo quy định

- 100% cán bộ, công chức bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm đã được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 20/7/2019 của UBND huyện ban hành kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, chức từ nay đến năm 2021 trên địa bàn huyện; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan; sử dụng biên chế theo phê duyệt của UBND tỉnh.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ. Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Cử cán bộ, công chức đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan.

6. Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành theo Kế hoạch chỉ đạo của UBND huyện.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông qua hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

- Phấn đấu 30% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực. Ứng dụng CNTT trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là các lĩnh vực liên quan tới phục vụ nhân dân.

- Hoàn thành việc xây dựng, triển khai mô hình chính quyền điện tử trên địa bàn huyện theo quy định của tỉnh.

- Phối hợp Văn phòng UBND huyện, các Phòng ban chuyên môn có liên quan nâng cấp các phần mềm dùng chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại các cơ quan, đơn vị; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng; thúc đẩy CCHC và nâng cao chỉ số mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT (ICT Index) của xã. Tiếp tục tăng cường hiệu quả ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp đa cấp liên thông.

- Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng cơ quan trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan mình quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2021 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.

- Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC trong nội bộ và bộ phận thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành CCHC gắn với công tác xây dựng thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền trên địa bàn xã.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của huyện, xã. Các bộ phận trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng. Tăng cường đăng tải thông tin về CCHC trên trang thông tin điện tử của huyện, xã.

- Chú trọng việc thực hiện ngay từ đầu năm, tổ chức cam kết, ngăn chặn, đẩy lùi, khắc phục khuyết điểm của cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc học tập Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ; Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền trong cơ quan.

- Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức về CCHC trong cơ quan.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn phòng-Thống kê:

Tham mưu Thường trực UBND xã xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC, Kiểm soát TTHC, đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại xã; Xây dựng các kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC, ISO trong nội bộ cơ quan, đơn vị; Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

2. Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch:

Tham mưu Thường trực UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách thể chế, tham mưu xây dựng và ban hành các Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC tại cơ quan đơn vị.

3. Bộ phận Văn hóa - Xã hội:

Tham mưu Thường trực UBND xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản về cải cách hành chính của các cấp. Thực hiện việc tuyên truyền CCHC trên các phương tiện thông

tin đại chúng, trang thông tin điện tử xã và các hình thức trực quan sinh động..

4. Bộ phận Tài chính - Kế toán:

Tham mưu Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC của đơn vị để thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đã đề ra.

Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch này, nội dung gì cần sửa đổi, bổ sung các bộ phận chủ động báo cáo Thường trực UBND xã qua bộ phận Văn phòng – Thống kê quyết định điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TV Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã
- Các bộ phận, công chức xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- VP: CC phụ trách;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Thanh Tín

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2021 của UBND xã Lộc An)

| TT | Nội dung, nhiệm vụ | Sản phẩm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành đánh giá | Kinh phí |
|--|--|---|------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------|
| I CẢI CÁCH THỂ CHẾ | | | | | | |
| 1 | Kiểm tra văn bản QPPL năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Tư pháp | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý I/2021 | 1,5 triệu đồng |
| 2 | Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Tư pháp | Các đơn vị, bộ phận liên quan | | |
| 3 | Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Tư pháp | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý I/2021 | |
| 4 | Quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Tư pháp Hộ tịch | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý I/2021 | |
| II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | | | | | | |
| 1 | Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Văn phòng – Thống kê | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý I/2021 | 2,0 triệu đồng |
| 2 | Xây dựng kế hoạch rà soát TTHC năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Văn phòng – Thống kê | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý I/2021 | |
| 3 | Kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC, ISO năm 2020 | Báo cáo, Quyết định, Kết luận | Bộ phận Văn phòng – Thống kê | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý III/2021 | |
| 4 | Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ niêm yết, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại, Bộ phận TN&TKQ hiện đại | Báo cáo | Bộ phận Văn phòng – Thống kê | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Năm 2021 | |
| III CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC | | | | | | |
| 1 | Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức bộ máy, tổ chức cán bộ của đơn vị. | Quy chế hoạt động của đơn vị | Thường trực UBND xã | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý II - III/2021 | 2,0 triệu đồng |
| 2 | Nâng cao kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động năm 2021 của đơn vị | Cung cấp tài liệu kiểm chứng | Bộ phận Văn phòng – Thống kê | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Hàng quý | |
| 3 | Tiếp tục kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | Lựa chọn công chức phù hợp, có năng lực và phẩm chất tốt. | Thường trực UBND xã | | Khi có biến động về nhân sự | |

| IV | CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC | | | | | |
|-----|--|---|---|----------------------------------|---|----------------|
| 1 | Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Văn phòng –Thống kê | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Tháng 01/2021 | |
| 2 | Đánh giá tình hình triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức | Báo cáo | Bộ phận Văn phòng –Thống kê | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Tháng 11/2021 | |
| V | CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG | | | | | |
| 1 | Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐCP ngày 17/10/2005, 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, 141/2016/NĐCP ngày 10/10/2016 của Chính phủ | Văn bản hướng dẫn thực hiện | Bộ phận Tài chính - Kế toán | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Năm 2021 | |
| 2 | Triển khai thực hiện thực hành tiết kiệm chống lãng phí | Kế hoạch | Bộ phận Tài chính Kế toán | Các đơn vị, bộ phận liên quan | Quý I/ 2021 | |
| VI | HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ | | | | | |
| 1 | Tổ chức triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 | Kế hoạch | Bộ phận Văn phòng –Thống kê, Công chức phụ trách đầu mối CNTT | Các bộ phận, công chức liên quan | Quý I/2021 | 1,0 triệu đồng |
| 2 | Hướng dẫn, Kiểm tra việc xây dựng và áp dụng, duy trì ISO | Văn bản hướng dẫn, Quyết định | Bộ phận Văn phòng –Thống kê | Các bộ phận, công chức liên quan | Năm 2021 | |
| VII | CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN | | | | | |
| 1 | Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021 | Kế hoạch | Bộ phận Văn hóa – Xã hội, | Các bộ phận, công chức liên quan | Quý IV/2020 | |
| 2 | Nâng cao chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền về công tác cải cách hành chính | Bản tin, biên tập | Bộ phận Văn hóa – Xã hội, Ban biên tập Trang TTĐT xã, Cán bộ phụ trách Đài Truyền Thanh | Các bộ phận, công chức liên quan | Năm 2021 | |
| 3 | Cung cấp tài liệu, thông tin hướng dẫn về thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính | Tờ rơi, quy trình các bước thực hiện | Bộ phận TN&TKQ | Các bộ phận, công chức liên quan | Năm 2021 | 2,0 triệu đồng |
| 4 | Kiểm tra cải cách hành chính; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính | Kế hoạch, Quyết định, Biên bản kiểm tra | Thường trực UBND xã, Bộ phận Văn phòng- Thống kê | Các bộ phận, công chức liên quan | Kế hoạch tháng 1/2021; Báo cáo Quý III/2021 | 2,0 triệu đồng |
| 5 | Tiếp tục đẩy mạnh công tác thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính của đơn vị | Kế hoạch, | Bộ phận Văn phòng- Thống kê | Các bộ phận, công chức liên quan | Quý I năm 2021 | |

| | | | | | | |
|----------------------|--|-----------|--|----------------------------------|------------------|------------------------|
| 6 | Đánh giá, triển khai Nghị quyết số 04- NQ/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị | Kế hoạch, | Bộ phận Văn phòng- Thống kê | Các bộ phận, công chức liên quan | Quý I, 2021 | |
| 7 | Đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác cải cách hành chính 2021 Tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021- 2025 | Báo cáo | Thường trực UBND xã, Bộ phận Văn phòng- Thống kê | Các cơ quan, đơn vị | 6 tháng/năm 2021 | 5,0 triệu đồng |
| TỔNG KINH PHÍ | | | | | | 15,5 triệu đồng |

